

Số: 132/2025/QĐST-HNGĐ

Nam Từ Liêm, ngày 24 tháng 03 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ
NỘI**

Căn cứ Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân
sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của
Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp,
quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số
127/2025/TLST-VHNGĐ ngày 14/3/2025 về việc “Yêu cầu công nhận
thuận tình ly hôn ” giữa:

Người yêu cầu:

- **Anh Hà Nam T, sinh năm 1981.** Nơi thường trú: TDP A,
phường Đ, quận N, Hà Nội. Nơi ở hiện nay: Số nhà E, ngõ H, đường Q,
TDP A, phường Đ, quận N, Hà Nội.

- **Chị Trần Lê Khánh C, sinh năm 1981.** Nơi thường trú: TDP A,
phường Đ, quận N, Hà Nội. Nơi ở hiện nay: Số nhà E, ngõ H, đường Q,
TDP A, phường Đ, quận N, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Hà Nam T và chị Trần Lê Khánh C
có đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ, quận N, thành phố Hà Nội.
(Giấy chứng nhận kết hôn số 72/2016, ngày 04/8/2016). Trong quá trình
chung sống với nhau, anh chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn và không
tìm được tiếng nói chung. Dù đã được gia đình và bạn bè khuyên bảo,
hàn gắn nhưng vẫn không hoà hợp được. Nay xét thấy tình cảm không
còn, anh chị làm đơn đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Xét đơn yêu cầu và các thỏa thuận khác của các đương sự:

- Về con chung: Anh T và chị C có 02 con chung là cháu Hà Nhật T1, sinh ngày 05/02/2017 và cháu Hà Thanh X, sinh ngày 09/09/2021. Anh chị thống nhất thỏa thuận giao 02 cho anh T là người trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh chị thống nhất không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Anh T và chị C không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh T và chị C thống nhất anh T sẽ chịu toàn bộ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

[3] Xét anh Hà Nam T và chị Trần Lê Khánh C thật sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận về con chung, cấp dưỡng nuôi con chung và cùng thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và vay nợ chung.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ngày 14/03/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Hà Nam T và chị Trần Lê Khánh C.

- Về con chung: Anh T và chị C có 02 con chung là cháu Hà Nhật T1, sinh ngày 05/02/2017 và cháu Hà Thanh X, sinh ngày 09/09/2021. Anh T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai cháu.

Chị C được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con của chị C cho đến khi có sự thay đổi, thỏa thuận khác hoặc có quyết định thay thế.

- Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Anh T và chị C không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Hà Nam T tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh đã nộp

theo biên lai số BLTU/23 0028191 ngày 14/3/2025 của Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND Q.Nam Từ Liêm;*
- *Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;*
- *UBND phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. (Giấy chứng nhận kết hôn số 72/2016, ngày 04/08/2016);*
- *Lưu HS, VP.*

THẨM PHÁN

Phan Thị Kim Thanh